

**VN-Index**  
1029,98 +0,83% ↑ 275 75 ↓ 149

**XU HƯỚNG DÒNG TIỀN**



VN-Index phiên đầu tuần tăng điểm tích cực +8,49 điểm (+0,83%) là phiên tăng thứ năm liên tiếp, đóng cửa tại 1.029,98. Thanh khoản thị trường giảm nhẹ so với phiên cuối tuần trước nhưng vẫn duy trì ở mức cao, cụ thể: KLGĐ đạt 520 triệu cổ phiếu (10.700 tỷ GTGD) so với KLGĐ trung bình 20 phiên là 456 triệu cổ phiếu. Độ rộng thị trường rất tốt và nghiêng hẳn về bên mua, cụ thể: 275 CP tăng giá với tổng GTGD tăng là 6.425 tỷ đồng so với 149 CP giảm với tổng GTGD giảm là 1.633 tỷ đồng. Phiên hôm nay các cổ phiếu lớn bùng nổ tăng điểm rất mạnh như VCB BID HPG SAB VNM GAS GVR TCB VPB VRE... Đặc biệt ấn tượng là sự bùng nổ của nhóm Ngân hàng và Sắt thép với hai cổ phiếu đầu ngành tăng rất mạnh VCB (+2,2%) HPG (+3,38%). Nhà đầu tư nước ngoài hôm nay lại mua vào mạnh 230 tỷ đồng góp phần tạo nên một phiên bùng nổ của thị trường. Bắt đầu tiến vào vùng kháng cự tâm lý 1.030 điểm nhưng dòng tiền vẫn thể hiện được sự mạnh mẽ, người mua tiếp tục chấp nhận mua giá cao trong phiên. Xu hướng tăng vẫn đang tiếp tục.

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**

**Hnx-Index**  
152,48 +1,13% ↑ 117 57 ↓ 55



VN-Index có một tuần tăng điểm tốt tăng gần 9 điểm giá đóng cao nhất trong phiên với một cây nến xanh dài cho thấy lực mua là áp đảo ở trong phiên. Nhóm cổ phiếu Ngân hàng và Sắt thép bùng nổ mạnh mẽ dẫn dắt đà tăng giá. Quá trình tăng giá của phiên hôm nay còn được ủng hộ bởi một phiên mua rùng mạnh của nhà đầu tư nước ngoài. Việc chấp nhận mua giá cao trong phiên ở ngay vùng kháng cự mạnh cho thấy tâm lý nhà đầu tư đang khá hưng phấn. Các chỉ báo kỹ thuật vẫn duy trì sự tích cực nhưng ở ngưỡng quá mua (RSI > 75). Xu thế chung của thị trường vẫn là tăng điểm tuy nhiên việc chỉ số đã đi vào vùng kháng cự tâm lý 1.030 và tiếp tục hướng đến mốc kháng cự cao hơn là 1.050. Tiếp tục xu hướng tăng giá.

**CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH**

VN-Index đi vào vùng kháng cự mạnh 1.030 với một phiên tăng điểm rất tốt và đà tăng giá của chỉ số vẫn tiếp tục được duy trì. Tâm lý của nhà đầu tư là khá hưng phấn. Vì vậy, theo chúng tôi chiến lược giao dịch tốt nhất lúc này vẫn là nắm giữ là chủ yếu, có thể canh bán bớt những cổ phiếu đã tăng mạnh và tiệm cận đến vùng giá mục tiêu. Quan sát cách chỉ số phản ứng tại vùng kháng cự, hướng mua mới tạm thời không được khuyến khích lúc này. Chúc anh chị một ngày giao dịch tốt lành!

*Analyst: Nguyễn Minh Hoàng. Email: Hoang.Nguyenminh@vfs.com.vn*

### DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	HPG	38.2	22.9	5/8/2020	30.5	20			66.8%	
2	TCB	25.05	23	20/10/2020	26	20.9			8.9%	
3	DXG	14.85	11.9	4/11/2020	15	11			24.8%	
4	CTG	34.7	30.3	4/11/2020	38	28			14.5%	
5	VSC	53	42.1	4/11/2020	48	38			25.9%	
6	PHR	65.4	57.1	4/11/2020	70	54			14.5%	
7	MWG	114.3	106.1	11/11/2020	120	102			7.7%	
8	CTR	58	55	2/12/2020	80	54			5.5%	
9	BCM	40.9	40.2	08/12/2020	64	39			1.7%	
10	TLG	38.4	38.3	08/12/2020	47	38			0.3%	

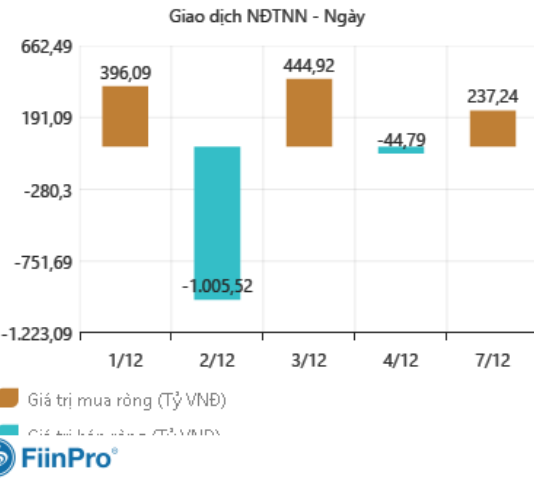
### DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ CHỐT

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	REE	36.9	33.8	05-08-20	38	32.7	37.2	31-08-20	10.1%	Gần giá mục tiêu, KC mạnh
2	FPT	49.5	46.3	05-08-20	53	43.5	50.3	31-08-20	8.6%	Cổ tức 10% TM 17/08/20
3	VHC	38.1	36.6	13-08-20	34.3	23.5	38.8	31-08-20	6.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
4	CMX	14.9	13.64	13-08-20	19	14	15.2	31-08-20	11.4%	CP thưởng 10:1 ngày 26/08/2020
5	VCB	83.6	82	13-08-20	63	41.2	84.5	07-09-20	3.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
6	PHR	56.5	53.2	13-08-20	42	35	58	31-08-20	9.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
7	SJS	22.9	22.2	24-08-20	28	21	23	04-09-20	3.6%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
8	PLX	52.5	46.9	24-08-20	65	45	53.1	31-08-20	13.2%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
9	PVB	17.9	16.3	24-08-20	24	15	18.1	31-08-20	11.0%	Cổ tức 10% tiền mặt 24/09/2020
10	MBB	17.7	17.4	24-08-20	24	17	18.05	07-09-20	1.7%	CP có dấu hiệu suy yếu
11	PVD	11.3	10.55	24-08-20	19	10	11.55	04-09-20	9.5%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
12	PVS	12.7	12.2	24-08-20	24	11.5	12.9	04-09-20	5.7%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
13	CTD	76.2	78.2	24-08-20	111	75	76	01-09-20	-2.6%	Cổ tức 30% 28/08/2020, CP suy yếu
14	MSN	54.6	52.8	24-08-20	65	48.5	56.6	07-09-20	7.2%	CP có dấu hiệu suy yếu
15	GEX	25.95	21.3	25-08-20	28	20	25.95	07-09-20	21.8%	Đã tăng hơn 20% kể từ điểm mua

**DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ CHÓT**

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
16	VEA	44.3	43.5	25-08-20	60	40	45	04-09-20	3.4%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
17	DHC	45	44.4	09-09-2020	50	43.5	45.7	23-09-20	2.9%	CP có dấu hiệu suy yếu, tăng tỷ trọng tiền mặt
18	VIC	93	91.2	14/09/2020	110	90	94	25/09/2020	3.1%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
19	KDH	24.2	24.4	22/09/2020	28	23.8	24.35	25/09/2020	-0.2%	Cổ phiếu suy yếu & TT rủi ro
20	VNM	127.7	110	5/8/2020	132	103.5	127.7	25/09/2020	16.1%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
21	MPC	31.2	26.7	25/8/2020	34	25.5	31.8	25/09/2020	19.1%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
22	KDC	36.5	34.9	9/9/2020	39	32.5	37	29/09/2020	6.0%	Thị trường chung xấu
23	VRE	27.8	28.75	23/09/2020	35	27.3	28	29/09/2020	-3.3%	Thị trường chung xấu
24	MWG	104.3	76.5	5/8/2020	112	71.44	104.3	30/09/2020	36.3%	Chốt lời bảo toàn lợi nhuận
25	PNJ	61.2	59.6	14/09/2020	78	58	61.2	05/10/2020	2.7%	Thị trường rủi ro
26	CTR	45.6	41.4	14/09/2020	48	40.5	45.90	08/10/2020	10.9%	Thị trường rủi ro
27	DCM	12.4	12.5	4/11/2020	15	11.3	12.50	18/11/2020	0%	Cổ phiếu không hiệu quả
28	DPM	17.2	17	4/11/2020	21	16.3	17.2	20/11/2020	1.2%	Cổ phiếu không hiệu quả
29	CTR	62.9	47.5	4/11/2020	70	46	62.9	25/11/2020	32.4%	Đạt mục tiêu lợi nhuận 30%
30	DGC	47.9	45.4	11/11/2020	56	43.5	47.9	25/11/2020	5.5%	Hạ tỷ trọng cổ phiếu

**GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX**



Đằng sau con số xuất siêu hơn 20 tỷ USD

Diễn đàn Doanh nghiệp | 2020-12-07T00:00:00

Nếu chỉ xét thuần túy về mặt con số thì 20 tỷ USD xuất siêu là điều đáng mừng trong bối cảnh hiện nay. Nhưng nếu “mở xẻ” kỹ hơn, có thể thấy những điều cần quan tâm.

Số liệu từ Tổng cục Thống kê cho thấy, trong bối cảnh dịch Covid-19 tiếp tục diễn biến phức tạp gây ảnh hưởng tiêu cực tới kinh tế thế giới nhưng hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam 11 tháng năm 2020 vẫn đạt mức xuất siêu kỷ lục 20,1 tỷ USD.

Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa 11 tháng ước tính đạt 489,1 tỷ USD, tăng 3,5% so với cùng kỳ năm trước, trong đó xuất khẩu đạt 254,6 tỷ USD, tăng 5,3%; nhập khẩu đạt 234,5 tỷ USD, tăng 1,5%.

Trong 11 tháng năm 2020, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của khu vực kinh tế trong nước đạt 73 tỷ USD, tăng 1,6%, chiếm 28,7% tổng kim ngạch xuất khẩu; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) đạt 181,6 tỷ USD, tăng 6,9%, chiếm 71,3%.

Tính chung 11 tháng năm 2020, kim ngạch nhập khẩu hàng hóa của khu vực kinh tế trong nước đạt 85,43 tỷ USD, giảm 9,6%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài đạt 149,07 tỷ USD, tăng 9,2%.

Nhiều chuyên gia kinh tế cho rằng, ngoài những tín hiệu đáng mừng, mức xuất siêu này cũng bộc lộ một số điểm đáng lo ngại. Bởi xuất siêu tăng một phần vì nhập khẩu giảm. Nếu nhập khẩu tiếp tục giảm sẽ tạo ra thiếu hụt các nguyên vật liệu đầu vào cho nền kinh tế Việt Nam.

Hiện nay, chuỗi cung ứng toàn cầu đang bị dịch bệnh đe dọa, tình hình dịch bệnh COVID-19 ngày càng trầm trọng trên thế giới và nguy cơ dịch bệnh này sắp có thể bùng phát trở lại mạnh mẽ hơn vào mùa đông năm nay, đẩy khủng hoảng kinh tế trên thế giới lún sâu hơn.

TS Nguyễn Đức Độ - Phó Viện trưởng Viện Kinh tế - Tài chính (Học viện Tài chính), cũng bày tỏ lo ngại cho rằng, xuất siêu kỷ lục chủ yếu là do kinh tế khó khăn, người dân và doanh nghiệp cắt giảm chi tiêu cho đầu tư và tiêu dùng dẫn đến nhập khẩu giảm mạnh.

Mặc dù xu hướng nhập khẩu sụt giảm đã kéo dài trong 10 tháng qua, chỉ đến sang tháng 11, tình hình mới được cải thiện khi tăng 1,5% so với cùng kỳ năm ngoái. Trong đó, chủ yếu là nhập khẩu nhóm hàng tư liệu sản xuất, chiếm 93,3% tổng kim ngạch nhập khẩu. Đây là tín hiệu tốt cho thấy chuỗi cung ứng sản xuất hàng hóa quốc tế đang dần được kết nối trở lại. Tuy nhiên, thực tế là nhập khẩu vẫn tăng trưởng chậm và điều này cho thấy, sản xuất trong nước chưa thực sự phục hồi hoàn toàn.

Nhìn vào số liệu thống kê cũng cho thấy, về thị trường xuất khẩu hàng hóa, Hoa Kỳ là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam trong 11 tháng với kim ngạch đạt 69,9 tỷ USD, tăng 25,7% so với cùng kỳ năm trước. Tiếp đến là Trung Quốc đạt 43,1 tỷ USD (tăng 16%); Thị trường EU đạt 32,2 tỷ USD, giảm 2,4%. Thị trường ASEAN đạt 20,9 tỷ USD, giảm 10,6%. Hàn Quốc đạt 17,7 tỷ USD, giảm 2,7%. Nhật Bản đạt 17,3 tỷ USD, giảm 6,5%.

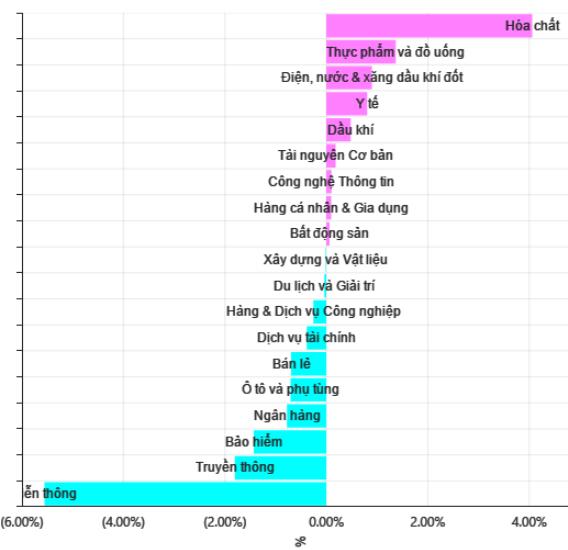
Như vậy là xuất siêu 11 tháng dù ở mức rất cao nhưng chủ yếu là do tăng trưởng xuất khẩu vào thị trường Mỹ và Trung Quốc. Trong khi đó, xuất khẩu vào EU và một số thị trường như ASEAN, Hàn Quốc, Nhật Bản đều giảm từ 3% đến 10%.

Với cơ cấu này, trong bối cảnh tình hình do COVID-19 hiện nay thì vẫn có thể chấp nhận nhưng về dài hạn, có thể dẫn tới việc “phụ thuộc” vào một vài thị trường, khiến tăng trưởng xuất khẩu và xuất siêu thiếu bền vững.

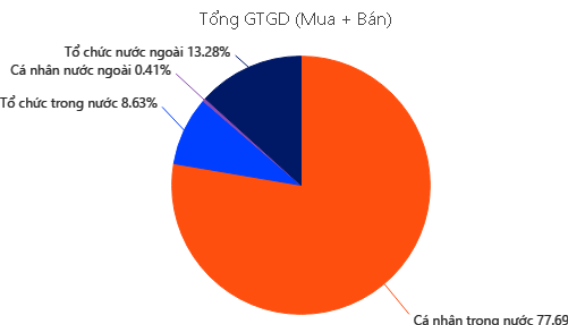
Những cơ hội và thách thức từ các Hiệp định FTA, đặc biệt Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP) mới kí kết đã được phân tích rõ. Nhiều đối tác trong RCEP có cơ cấu sản phẩm tương tự Việt Nam, có năng lực cạnh tranh mạnh như Trung Quốc, Thái Lan, Indonesia..., sẽ dẫn đến cạnh tranh có thể gay gắt, khốc liệt hơn trên cả thị trường xuất khẩu và nội địa.

Bên cạnh đó còn là những lo ngại về việc khó có thể cải thiện, điều hòa cán cân thương mại với các nước trong Hiệp định khi Việt Nam đang nhập siêu từ nhiều quốc gia như Trung Quốc, Hàn Quốc, các nước ASEAN, nhưng lại đang xuất siêu lớn sang Mỹ. Và các biện pháp phòng vệ thương mại, điều tra chống lẩn tránh thuế, gian lận xuất xứ..., không chỉ ở thị trường Mỹ mà còn các thị trường khác trong tương lai sẽ là nguy cơ xảy ra với các doanh nghiệp Việt.

**TĂNG, GIẢM NGÀNH TRONG NGÀY**



**GIAO DỊCH THEO LOẠI NHÀ ĐẦU TƯ**



**THỐNG KÊ TRONG NGÀY**

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VNĐ)
7/12/2020	VN30F2012	7.50 (0.76%)	989.5	994.5	996.2	986.2	80,839	
7/12/2020	VN30F2101	7.30 (0.74%)	710	723	732	983.5	712	
7/12/2020	VN30F2103	5.70 (0.58%)	709.9	720	725.9	981.2	34	
7/12/2020	VN30F2106	8.10 (0.83%)	710	716	724.8	982.1	19	

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX					TOP 5 GIẢM GIÁ HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
NAV	20,70	+1,35/+6,98%	130.000		POM	12,70	-0,95/-6,96%	172.000	
FIT	9,66	+0,63/+6,98%	2.310.340		PIT	4,82	-0,36/-6,95%	1.460	
TN1	70,60	+4,60/+6,97%	5.020		VPS	14,90	-1,10/-6,88%	9.330	
TMT	5,68	+0,37/+6,97%	27.980		VOS	1,96	-0,14/-6,67%	2.228.040	
DTA	4,15	+0,27/+6,96%	100.340		NNC	39,60	-2,60/-6,16%	164.320	

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX					TOP 5 GIẢM GIÁ HNX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
OCH	9,90	+0,90/+10,00%	1.400		SGC	88,20	-9,80/-10,00%	100.000	
DIH	13,20	+1,20/+10,00%	100.000		VIG	0,90	-0,10/-10,00%	281.900	
VNC	34,40	+3,10/+9,90%	200.000		NST	7,60	-0,80/-9,52%	28.900	
HCT	10,00	+0,90/+9,89%	5.400		LM7	3,40	-0,30/-8,11%	1.400	
SDC	8,90	+0,80/+9,88%	300.000		SFN	21,50	-1,80/-7,73%	1.000	

TOP MUA RÒNG HSX					TOP BÁN RÒNG HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
VJC	118,00	-0,50/-0,42%	622.200	73.363.316	VJC	118,00	-0,50/-0,42%	622.200	73.363.316
HPG	38,20	+1,25/+3,38%	1.635.500	61.276.311	HPG	38,20	+1,25/+3,38%	1.635.500	61.276.311
VNM	110,00	+1,00/+0,92%	380.830	41.809.212	VNM	110,00	+1,00/+0,92%	380.830	41.809.212
GAS	86,30	+0,80/+0,94%	365.210	31.298.930	GAS	86,30	+0,80/+0,94%	365.210	31.298.930
BMP	62,70	+0,90/+1,46%	272.540	16.981.715	BMP	62,70	+0,90/+1,46%	272.540	16.981.715

## HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

### © CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

#### Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

#### Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisor place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222** – Ext: **117** Fax: **(84-4) 39338222**

-----  
----  
**Tuyên bố miễn trách nhiệm:** Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.